

Bản án số: 109/2017/HSST

Ngày: 24/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân S.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung, ông Đỗ Đức Hùng

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đàm Thu Hương - Cán bộ toà án nhân dân thị xã Từ Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hằng – Kiểm sát viên

Trong ngày 24/5/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 113/2018/HSST ngày 20/ 4/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T; sinh năm 1960; Nơi ĐHKTT: khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: Không; Học vấn: 06/10. Bố: Trần Văn Cừ, sinh năm: 1926; Đã chết; Mẹ: Nguyễn Thị Thương, sinh năm: 1928; Đã chết; Vợ: Nguyễn Thị Yến, sinh năm: 1963, Con: có 2 con con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1989.

Nhân thân:

Trích lục bản án số: 31/HSST ngày 25/8/1983 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Sơn, tỉnh Hà Bắc xử phạt T 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”. Cơ quan điều tra T hành xác minh tại các cơ quan có thẩm quyền liên quan không còn lưu giữ tài liệu liên quan đến việc thi hành bản án trên của T. T khai bản án trên T đã chấp hành xong tháng vào tháng 7 năm 1984.

Căn cứ trích lục tiền án, tiền sự do Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 31/01/2018 xác định ngày 17/10/1986 T bị Công an tỉnh Hà Bắc bắt về tội Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Cơ quan điều tra T hành xác minh tại Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xác định tại sổ thụ lý số 31 ngày 13/12/1986, T bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Sơn xử 08 tháng tù nhưng cho hưởng treo về tội Đánh bạc. Cơ quan điều tra T hành xác minh tại các cơ quan có thẩm quyền liên quan không còn lưu giữ tài liệu liên quan đến việc thi hành bản án trên của T. T khai bản án trên T đã chấp hành xong.

Căn cứ trích lục tiền án, tiền sự do Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 31/01/2018 xác định ngày 27/01/1996 T bị Công an huyện Tiên Sơn và Công an tỉnh Hà Bắc bắt về tội Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Quá trình điều tra xác định không thấy có tên T trong sổ thụ lý án năm 1996 như trên. Vì vậy, Cơ

quan điều tra không có căn cứ xác minh tiếp. T khai khi đó T có mặt ở đó nhưng không tham gia đánh bạc nên không bị xử lý hành chính hay hình sự về hành vi đó.

Ngày 24/5/2007, T bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Từ Sơn ra Quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề - Hướng thiện của tỉnh Bắc Ninh. Thời hạn 12 tháng. Đến ngày 01/6/2008 T chấp hành xong thời gian trên về địa phương.

Tại bản án số: 25/2009/HSST ngày 24/12/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 48 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 29 tháng 02 năm 2012, T chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 29/5/2009, bị can nộp xong các khoản tiền phạt.

Tiền án; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.(có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 09/01/2018, tại khu phố Minh Khai, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh: Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bắc Ninh tuần tra kiểm soát trên địa bàn thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Trần Văn T, sinh năm 1960, trú tại khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99B1-085.04 đang tàng trữ trái phép tại túi áo khoác phía trong bên trái trước ngực của T đang mặc có 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong có 02 viên nén màu đỏ (nghi là ma túy); 01 ống nhựa màu xanh, đựng 03 viên nén màu đỏ (nghi là ma túy). Tại vị trí túi áo khoác phía trong bên phải trước ngực T đang mặc có 01 ống nhựa màu hồng, đựng 01 viên nén màu đỏ (nghi là ma túy). Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bắc Ninh đã T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ số vật chứng trên. Sau đó, bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh giải quyết theo thẩm quyền và gửi mẫu vật đi giám định.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số: 61 Trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Giám định 06 viên nén màu đỏ thu của T. Cùng ngày Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh có bản kết luận giám định số: 168/KLGĐ-PC54 kết luận: "06 (sáu) viên nén màu đỏ được niêm phong trong phong bì thư có khối lượng **0,6227** gam, Là ma túy, Loại ma túy: Chất **Methamphetamine**."

Tại bản Cáo trạng số 53/CTr -VKS ngày 19/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã truy tố Trần Văn T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khai nhận: Bản thân bị cáo sử dụng chất ma túy khoảng hơn 10 năm nay. Khoảng 22 giờ ngày 08/01/2018, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 99B1-085.04 đi đến, khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện nghiện ma túy giống bị cáo. Bị cáo nghĩ người đàn ông đó có ma túy bán nên hỏi người này: “Có hàng không để cho tôi một ít”. Người đàn ông đó trả lời: “Có” và bảo bị cáo đợi. Khoảng 20 phút sau, đàn ông

đó quay lại, bảo bị cáo: “Mua bao nhiêu thì đưa tiền đây”. Bị cáo đưa cho người đàn ông đó 270.000 đồng. Người đàn ông đó cầm tiền rồi đưa lại cho bị cáo 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy màu trắng bên trong có 02 viên nén màu đỏ, 01 ống nhựa màu xanh chứa 03 viên nén màu đỏ và 01 ống nhựa màu hồng chứa 01 viên nén màu đỏ (là ma túy chất Methamphetamine). Bị cáo cầm số ma túy cất vào 02 túi áo khoác phía trong trước ngực bị cáo đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 09/01/2018, khi bị cáo đi đến khu phố Minh Khai, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bắc Ninh kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang

Bị cáo xác định việc bị cáo mua ma túy của người khác để sử dụng cho bản thân, khi chưa kịp sử dụng thì bị bắt đang tàng trữ ma túy trong người là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan sai gì.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi vị đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo trước Tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 09/01/2018.

Áp dụng điều 47 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh về số ma túy thu giữ của bị cáo T. Do đó xác định T đã có hành vi mua ma túy sử dụng cho bản thân khi chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện bị cáo đang cất giấu ma túy trong người. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Loại ma túy bị cáo tàng trữ là **Methamphetamine** có trọng lượng 0,6227 gam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c

khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm vào một khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước ta. Tính chất phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy, gieo rắc cái chết trắng, gây mất trật tự xã hội, làm băng hoại phong tục tập quán tốt đẹp của địa phương, làm tăng nguy cơ lây truyền vi rút HIV trong cộng đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đối với hành vi này của bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung tội phạm trên địa bàn.

Về nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hành chính và bị xét xử: Trích lục bản án số: 31/HSST ngày 25/8/1983 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Sơn, tỉnh Hà Bắc xử phạt T 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”; Trích lục tiền án, tiền sự do Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 31/01/2018 xác định ngày 17/10/1986 T bị Công an tỉnh Hà Bắc bắt về tội Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Cơ quan điều tra T hành xác minh tại Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xác định tại sổ thụ lý số 31 ngày 13/12/1986, T bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Sơn xử 08 tháng tù nhưng cho hưởng treo về tội Đánh bạc; Ngày 24/5/2007, T bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Từ Sơn ra Quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề - Hướng thiện của tỉnh Bắc Ninh. Thời hạn 12 tháng. Đến ngày 01/6/2008 T chấp hành xong thời gian trên về địa phương.

Tại bản án số: 25/2009/HSST ngày 24/12/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 48 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 29 tháng 02 năm 2012, T chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 29/5/2009, bị can nộp xong các khoản tiền phạt. Bị cáo không lấy những lần xét xử trước làm bài học mà vẫn phạm tội chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo giáo dục.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đối với lần phạm tội này của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người tốt.

Bên cạnh việc bắt bị cáo phải chịu hình phạt chính là hình phạt tù, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, công việc không ổn định không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh xét cần phải tịch thu tiêu huỷ.

Liên quan trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn T, T khai không biết là ai, ở đâu. Vì vậy, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát: 99B1-085.04 T sử dụng để đi mua ma túy là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Bắc sinh năm 1979 trú tại khu phố 6 Cẩm Giang, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 08/01/2018 anh Bắc cho T mượn xe làm phương tiện đi lại không biết T sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Ngày 28/3/2018 Cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 35 trả lại chiếc xe trên cho anh Bắc là đúng quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2018

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điều 47 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

Áp dụng 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND thị xã
- Thi hành án, công an
- Bị cáo
- Lu hồ sơ, Vp

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Từ Sơn, ngày 24 tháng 5 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà : Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hùng, bà Nguyễn Thị Nhung

- Căn cứ vào các Điều 259,299,326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 09 giờ ngày 24 tháng 5 năm 2018

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã T hành nghị án đối với vụ án:

Trần Văn T “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Trần Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2.Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51;Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 47- BLHS; Điều 329 Điều 106, điều 135 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy Ban thường Vụ Quốc Hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Bị cáo Trần Văn T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2018

Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

4. Về các vấn đề khác :

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

Áp dụng 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----*-----

Từ Sơn, ngày 19 tháng 12 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà : Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mạnh Hải, ông Đỗ Đức Hùng

- Căn cứ vào các Điều 199,222 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 11 giờ ngày 19 tháng 12 năm 2017

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã T hành nghị án đối với vụ án:

Thạch Thọ Thùy “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Thạch Thọ Thùy phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2.Về điều luật áp dụng:

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 hướng dẫn về việc áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội. Thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 ; Điều 41- BLHS; Điều 228 Điều 76, điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy Ban thường Vụ Quốc Hội .

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Thạch Thọ Thùy 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2017

Quyết định tạm giam bị cáo Thạch Thọ Thùy 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

4. Về các vấn đề khác :

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh bắc Ninh

Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Thùy phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ